|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****HUYỆN QUẢNG NINH**Số: /BC-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Ninh, ngày 15 tháng 12 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021**

**VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ -XÃ HỘI NĂM 2022**

PHẦN THỨ NHẤT

**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

Năm 2021, là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện gặp rất nhiều khó khăn do tiếp tục khắc phục hậu quả của đợt lũ lụt lịch sử năm 2020 để lại, đặc biệt là dịch bệnh Covid -19 diễn biến hết sức phức tạp đã ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân. Được sự quan tâm, giúp đỡ của Tỉnh, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã tích cực, chủ động chỉ đạo quyết liệt nhiều nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh Covid -19, bảo vệ sức khỏe, tính mạng người dân; phát triển kinh tế -xã hội, dự toán ngân sách năm 2021 trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt. Kinh tế - xã hội cơ bản ổn định và có bước phát triển; các hoạt động sản xuất, kinh doanh sớm phục hồi; sản xuất nông nghiệp được mùa toàn diện; thu ngân sách vượt cao so dự toán; các công trình kết cấu hạ tầng được chú trọng đầu tư; kiểm soát có hiệu quả dịch bệnh Covid-19; công tác triển khai hỗ trợ cho người dân khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid -19 được thực hiện kịp thời, an sinh xã hội được chú trọng; quốc phòng - an ninh được tăng cường, giữ vững.

Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến hầu hết các ngành kinh tế và đời sống Nhân dân. Có 03/17 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch[[1]](#footnote-1); từ cuối tháng 8/2021, trên địa bàn đã xuất hiện nhiều ca dương tính với SARS-COV-2 trong cộng đồng; nhiều doanh nghiệp hoạt động cầm chừng, một bộ phận lao động phải tạm ngừng việc, dừng hợp đồng không hưởng lương hoặc mất việc làm, xuất khẩu lao động ngưng trệ; nhiều hoạt động văn hóa lễ hội, phải cắt giảm quy mô hoặc không tổ chức; học sinh phải nghỉ học dài ngày; tình hình an ninh trật tự và tệ nạn ma túy vẫn diễn biến phức tạp; giải phóng mặt bằng ở một số dự án tiến độ còn chậm.

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

***1. Các chỉ tiêu kinh tế***

* Giá trị sản xuất nông - lâm - thuỷ sản tăng 4,1% (NQ tăng 4%).
* Giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng tăng 10,03% (NQ tăng 10%).

- Tổng mức bán lẽ hàng hóa và doanh thu các ngành dịch vụ tăng 14,6% (NQ tăng 16%).

* Tổng sản lượng lương thực đạt 53.516 tấn (NQ 49.000 tấn).
* Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 533 tỷ đồng (NQ 460 tỷ đồng)
* Thu nhập bình quân đầu người 48,1 triệu đồng (NQ 48 triệu đồng).
* Có thêm 06 khu dân cư đạt chuẩn tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, có 02 thôn, bản khó khăn ở xã Trường Sơn đạt chuẩn NTM (NQ thêm 03-04 khu dân cư kiểu mẫu; 01-02 thôn, bản khó khăn ở xã Trường Sơn đạt chuẩn NTM).

 ***2. Các chỉ tiêu xã hội***

* Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,71% (NQ giảm 0,6%).
* Giải quyết việc làm: 3.750 lao động (NQ 3.800 lao động).
* Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68% (NQ 68%).

- Duy trì vững chắc phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục TH mức độ III, phổ cập THCS mức độ III, có 15/15 xã, thị trấn đạt mức độ III, duy trì xóa mù chữ mức độ II (NQ duy trì phổ cập giáo dục THCS mức độ III; 15/15 xã, thị trấn đạt mức độ III).

* Đánh giá theo chuẩn mới có thêm 2 trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn là 26/49 trường, đạt 53,6% (NQ tăng thêm 02 trường đạt chuẩn Quốc gia).
* Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,6% (NQ dưới 1%).
* Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: 90,13% (NQ 91%)
* Có 15/15 xã, thị trấn giữ vững tiêu chí đạt chuẩn Quốc gia về y tế (các xã, thị trấn giữ vững tiêu chí đạt chuẩn Quốc gia về y tế)

 ***3. Các chỉ tiêu môi trường***

* Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh: 98,9% (NQ trên 97%).
* Tỷ lệ che phủ rừng 71,59% (NQ 71-72%).

 **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC**

**1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp**

*a) Về trồng trọt:* Sản xuất nông nghiệp năm nay trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, đất được bồi đắp phù sa sau lũ lụt, sâu bệnh và chuột ít gây hại, nên được mùa toàn diện, diện tích, năng suất các cây trồng đạt và vượt so với kế hoạch; là năm có sản lượng lúa cao nhất từ trước đến nay[[2]](#footnote-2). Tổng diện tích gieo trồng các loại cây hàng năm đạt 11.244 ha, tăng 2,35% so cùng kỳ; trong đó: Lúa 8.909 ha, tăng 2,95% so cùng kỳ, các loại cây trồng khác cơ bản đạt kế hoạch[[3]](#footnote-3). Tổng sản lượng lương thực đạt 53.516 tấn, tăng 3.496 tấn so cùng kỳ, trong đó lúa 52.761 tấn.

Vụ Đông - Xuân đã tiếp nhận 135.735 kg giống lúa các loại, 9.000 kg giống ngô và 2.200 kg hạt giống rau từ Trung ương và các tổ chức khác hỗ trợ. Đã hỗ trợ kinh phí mua 241.621 kg lúa thuần chủng, 33.737 kg lúa lai, 32.800 kg giống lạc theo chính sách HĐND huyện, với tổng kinh phí trên 2,7 tỷ đồng, đưa tỷ lệ sử dụng giống xác nhận đạt trên 90%, cao nhất từ trước đến nay. Chỉ đạo chuyển đổi được 42 ha đất trồng lúa năng suất thấp sang trồng dưa hấu, mướp đắng, dưa leo, ngô... ở các xã Hàm Ninh, Lương Ninh, Hiền Ninh, Xuân Ninh. Phần lớn các cây trồng chuyển đổi mang lại hiệu quả kinh tế, cho thu nhập từ 100-120 triệu đồng/ha/vụ.

*b) Chăn nuôi:* Trong năm, dịch bệnh gia súc xảy ra và diễn biến phức tạp (dịch bệnh viêm da nổi cục, dịch tả lợn Châu Phi...), giá thịt hơi xuất chuồng giảm mạnh đã làm ảnh hưởng đến việc tái đàn, phát triển đàn gia súc trên địa bàn. Tổng đàn trâu giảm 0,42%; đàn bò giảm 0,38%; đàn lợn tăng 28,33% (do tổng đàn lợn của công ty Butaphan tăng); đàn gia cầm tăng 4,03% so cùng kỳ[[4]](#footnote-4); sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 7.250 tấn, tăng 4,19% so cùng kỳ. Triển khai thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh; tổ chức 02 đợt tiêm phòng vắcxin phòng dịch cho đàn gia súc, gia cầm[[5]](#footnote-5); tăng cường kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y nên đến nay dịch bệnh trên đàn gia súc cơ bản được khống chế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong chăn nuôi, nâng cao chất lượng giống gia súc, gia cầm. Hiện nay tổng đàn bò lai chiếm 68% tổng đàn bò, đàn lợn có 100% máu ngoại, chiếm hơn 50% tổng đàn, đưa giống gia cầm có chất lượng cao vào nuôi như: gà Lương Huệ, gà Minh Dư, gà CP, Vịt súp pơ. Hỗ trợ 21.332 con giống gia cầm cho hộ nghèo, cận nghèo khôi phục sản xuất sau lũ.

*c) Lâm nghiệp:* Công tác trồng rừng, chăm sóc, quản lý và phát triển rừng được triển khai theo đúng kế hoạch; khai thác gỗ rừng trồng, phục hồi vốn rừng được kiểm soát chặt chẽ đảm bảo tiến độ. Diện tích rừng trồng mới tập trung đạt 910 ha, bằng 96,38% so cùng kỳ; diện tích rừng khai thác là 840 ha, bằng 88,96% so cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác từ rừng trồng trên 60.540m3, bằng 85,49% so cùng kỳ. Triển khai kế hoạch trồng rừng gỗ lớn thuộc nguồn vốn Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh với diện tích 118,33 ha ở xã Trường Xuân và xã Trường Sơn; hướng dẫn cho đồng bào dân tộc Vân Kiều trồng rừng theo chính sách HĐND huyện năm 2021 với diện tích 43,85 ha ở xã Trường Sơn. Lập hồ sơ cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững FSC với diện tích 550ha.

Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện; tổ chức tuần tra, kiểm soát ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng, buôn bán, vận chuyển lâm sản, động vật trái phép; đã phát hiện và xử lý 94 vụ vi phạm[[6]](#footnote-6) (tăng 8 vụ so với cùng kỳ), xử phạt và thu nộp ngân sách nhà nước trên 1,2 tỷ đồng. Do nắng nóng kéo dài đã xảy ra 01 vụ cháy rừng, với diện tích thiệt hại 1,36 ha và 04 điểm phát lửa.

*d) Thuỷ sản:* Thời tiết trong năm nhìn chung thuận lợi nênsản lượng đánh bắt thủy sản có sự tăng trưởng khá, những tháng cuối năm do ảnh hưởng của dịch bệnh nên thị trường tiêu thụ nội địa thu hẹp, thị trường xuất khẩu gặp khó khăn. Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng đạt 6.022 tấn, tăng 2,68% so cùng kỳ[[7]](#footnote-7). Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 1.223,6 ha, giảm 6,9% so cùng kỳ *(giảm diện tích nuôi tôm)*[[8]](#footnote-8). Toàn huyện có hơn 1.646 tàu thuyền khai thác thủy, hải sản[[9]](#footnote-9).

Chú trọng tái tạo nguồn lợi thủy sản cân bằng môi trường sinh thái. Mô hình cá lồng có 60 hộ nuôi với 240 lồng, trong đó có 45 lồng nước ngọt và 195 lồng nước lợ. Chỉ đạo phát triển nhân rộng mô hình nuôi Hàu trên sông Nhật Lệ, có 17 giàn treo được thực hiện với diện tích gần 2.000m2, sản lượng đạt hơn 12 tấn; tổng sản lượng hàu nuôi và khai thác tự nhiên đạt 86,4 tấn.

*Bên cạnh những kết quả đã đạt được,* sản xuất nông - lâm - thủy sản còn gặp một số khó khăn như: Việc mở rộng các mô hình chuỗi sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế*;* vụ Hè -Thu một số đơn vị gieo muộn, sử dụng giống dài ngày nên có thiệt hại do mưa lũ[[10]](#footnote-10); nhiều mặt hàng nông sản có khó khăn trong lưu thông do dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến sản xuất; dịch bệnh xuất hiện khá nhiều ở vật nuôi[[11]](#footnote-11); giá thịt lợn hơi giảm sâu nhưng giá thức ăn chăn nuôi và các chi phí đầu vào tăng cao khiến người chăn nuôi gặp khó khăn. Tình trạng khai thác rừng trái phép trên địa bàn còn diễn biến phức tạp, công tác bảo vệ, phòng chống cháy rừng gặp nhiều khó khăn.

**2. Công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu**

Công tác khắc phục hậu quả bão lụt cuối năm 2020 đã được tập trung chỉ đạo kịp thời, nhanh chóng ổn định đời sống và sản xuất cho nhân dân. Trong tháng 9-10/2021, trên địa bàn xảy ra nhiều đợt mưa lớn, nhất là đợt mưa từ ngày 16/10 đến ngày 18/10/2021 đã gây thiệt hại về người và tài sản. UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN kiêm BCH PTDS huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai kịp thời các phương án, biện pháp ứng phó khi mưa lũ xảy ra, đồng thời trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo xử lý các tình huống tại các địa bàn trọng điểm, xung yếu, tổ chức cứu hộ, cứu nạn. Mặc dù đã có sự chỉ đạo sâu sát nhưng mưa lũ đã làm 01 người chết, 01 người mất tích, tổng thiệt hại về tài sản ước tính 11,035 tỷ đồng[[12]](#footnote-12).

**3. Xây dựng nông thôn mới**

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (NTM) được tập trung chỉ đạo đồng bộ; các xã đã tập trung nguồn lực thực hiện các tiêu chí NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu theo kế hoạch[[13]](#footnote-13). Đến nay, tổng số tiêu chí của 14 xã là 250 tiêu chí[[14]](#footnote-14), trung bình đạt 17,85 tiêu chí/xã. Thôn Lệ Kỳ 3, thôn Tân Định, Thôn Tây, Hà Thiệp, Phú Cát, Phúc Mỹ đã đạt bộ tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu; thôn Long Sơn, Liên Xuân đạt bộ tiêu chí NTM đối với thôn, bản khó khăn. Tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện; tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các chủ thể hoàn thiện hồ sơ để tham gia sản phẩm OCOP cấp tỉnh năm 2021[[15]](#footnote-15). Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,9%, tăng 3,1% so với cùng kỳ; trong đó tỷ lệ hộ sử dụng nước máy đạt 45%, tăng 7% so với cùng kỳ.

*Tuy vậy,* việc huy động các nguồn lực xây dựng NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu còn gặp nhiều khó khăn để hoàn thiện các tiêu chí, nhất là các tiêu chí về quy hoạch, tỷ lệ sử dụng nước máy, **phát triển kinh tế nông thôn, tổ chức sản xuất, môi trường và an ninh trật tự.**

**4. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp**

Mặc dù có thời điểm phải ngừng sản xuất để áp dụng biện pháp giãn cách xã hội nhưng đa số sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vẫn đạt kế hoạch đề ra, riêng công nghiệp khai khoáng sản lượng tăng cao so với cùng kỳ do nhu cầu của thị trường tăng mạnh. Khánh thành đưa vào sử dụng dự án điện gió BT1 với công suất 109 MW trên địa bàn xã Gia Ninh, Hải Ninh. Giá trị sản xuất công nghiệp *(theo giá so sánh 2010)* đạt 1.023 tỷ đồng, tăng 4,47% so với cùng kỳ; Trong đó: Công ty cổ phần đạt 707 tỷ, tăng 3,25%; công ty TNHH đạt 163 tỷ , tăng 10,31%; HTX đạt 9 tỷ, tăng 8,16%; cá thể đạt 144 tỷ, tăng 4,05[[16]](#footnote-16). Hiện nay, trên toàn huyện có 1.440 cơ sở hoạt động trong ngành công nghiệp thu hút 3.595 lao động, tăng 12 cơ sở so cùng kỳ năm 2020.

**5. Thương mại, Dịch vụ, Vận tải, kinh tế HTX**

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 và việc thiết lập các biện pháp giãn cách xã hội nên một số lĩnh vực thương mại, dịch vụ sụt giảm doanh thu, giá trị khu vực dịch vụ không đạt kế hoạch đề ra. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đạt trên 3.152 tỷ đồng, tăng 14,6% so cùng kỳ; hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 115 tỷ đồng, giảm 2,87% so cùng kỳ. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến thị trường, chỉ đạo các xã, thị trấn lập kênh phân phối hàng hóa trên địa bàn đảm bảo lương thực, thực phẩm thiết yếu cho Nhân dân. Tiến hành đánh giá, rà soát phân hạng chợ trên địa bàn, có 23/23 chợ đạt hạng 3.

Doanh thu ngành vận tải đạt 291,64 tỷ đồng, tăng 3,11% so với năm trước. Trong đó doanh thu vận tải hành khách đạt 43,52 tỷ đồng, giảm 3,56%; doanh thu vận tải hàng hóa đạt 110,12 tỷ đồng, tăng 9,55%; doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 140 tỷ đồng, tăng 0,63%.

Trên địa bàn huyện, hiện có 55 HTX sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực, tổng số vốn đăng ký kinh doanh 78,5 tỷ đồng. Trong năm, đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 357 hộ, cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập 3 HTX; [thay](https://dichvucong.quangbinh.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh/-/tra-cuu-thu-tuc/chi-tiet-tthc/detail_tthc/thutuc/48930) đổi hộ kinh doanh 58 hộ.

**6. Tài chính - ngân sách**

 Chỉ đạo các ngành, các xã, thị trấn thực hiện các giải pháp đồng bộ, tích cực thu ngân sách ngay từ những tháng, quý đầu năm, trong đó chú trọng tập trung tăng thu từ tiền sử dụng đất tại các dự án phát triển quỹ đất, thu thuế ngoài quốc doanh, các khoản nợ đọng thuế... nhờ vậy hầu hết các khoản thu đều đạt và vượt dự toán. Tổng thu ngân sách đến nay ước đạt trên 533 tỷ đồng, đạt 163,2% dự toán tỉnh giao, đạt 115,8% dự toán huyện giao. Một số khoản thu đạt cao như: Thu cấp quyền khoáng sản đạt 435,7%, thuế giá trị gia tăng đạt 188,9%, tiền sử dụng đất đạt 168,5%, tiền cho thuê mặt nước đạt 176,9%.

Điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao đúng quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên; ưu tiên chi đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19 và yêu cầu nhiệm vụ. Tổng chi ngân sách cấp huyện trên 998 tỷ đồng, đạt 129,2% dự toán, bằng 82,2% so cùng kỳ. Trong đó chi đầu tư phát triển đạt 130,1% dự toán, tăng 87,3% so cùng kỳ, chi thường xuyên đạt 106,2% dự toán, giảm 11,5% so với cùng kỳ.

Hoạt động tín dụng tiếp tục phát triển, tổng số huy động vốn của các tổ chức tín dụng năm 2021 đạt 3.018 tỷ đồng; tổng dư nợ cho vay đạt 2.994 tỷ đồng, trong đó nợ xấu chiếm tỷ lệ 0,6%. Hệ thống ngân hàng, tín dụng đã thực hiện tốt chương trình tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp, tập trung vốn vay cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên.

*Mặc dù* tổng thu ngân sách vượt cao so dự toán nhưng vẫn còn 02 khoản thu chưa đạt là thu từ thuế tiêu thụ đặc biệt và thu khác ngân sách. Cơ cấu thu ngân sách chưa đồng đều, chưa bền vững, chủ yếu dựa vào nguồn thu từ tiền đấu giá QSDĐ; thu từ khu vực doanh nghiệp và hộ kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn. Tình trạng nợ đọng thuế vẫn còn ở mức khá cao, ước tính đến 31/12/2021 là 4,3 tỷ đồng (giảm 5,084 tỷ so với đầu năm); có 05/15 xã thu ngân sách không đạt dự toán giao (An Ninh, Xuân Ninh, Gia Ninh, Hàm Ninh, Trường Sơn).

**7. Công tác quy hoạch, xây dựng cơ bản và quản lý đô thị**

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý và thực hiện quy hoạch, thẩm định dự án theo thẩm quyền được phân cấp, bảo đảm tính khả thi và đồng bộ giữa quy hoạch xây dựng, đô thị và các quy hoạch ngành, làm cơ sở, định hướng cho công tác quản lý đất đai, đầu tư, xây dựng, phát triển đô thị theo quy hoạch. Chỉ đạo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch 11 dự án[[17]](#footnote-17); 11 đồ án quy hoạch chi tiết và điều chỉnh quy hoạch 06 dự án; hoàn thành phê duyệt quy hoạch chung xây dựng 09 xã[[18]](#footnote-18), góp ý các đồ án quy hoạch chung xây dựng của tỉnh.

Tập trung chỉ đạo hoàn thành thủ tục triển khai thi công các công trình mới năm 2021; đôn đốc các chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình theo đúng kế hoạch. Thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát chất lượng các công trình; đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình nghiệm thu, đưa vào sử dụng đảm bảo kế hoạch, thực hiện công tác đấu thầu đảm bảo công khai, minh bạch, thẩm định bản vẽ, quyết toán... đúng quy định[[19]](#footnote-19). Tập trung thực hiện các thủ tục giải ngân, thanh toán, tạm ứng, hoàn ứng nguồn vốn đảm bảo đúng quy trình; tháo gỡ vướng mắc, thực hiện điều chỉnh các công trình, dự án đảm bảo tiến độ. Chỉ đạo thẩm định 197 công trình, nghiệm thu 42 công trình xây dựng với tổng kinh phí được thẩm định trên 520 tỷ đồng. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ước tính đến ngày 31/12/2021 đạt 100% tổng nguồn vốn đã bố trí.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, trật tự xây dựng theo đúng quy định; cấp 72 giấy phép xây dựng, trong đó có 67 GPXD nhà ở riêng lẽ đô thị, 05 GPXD công trình; tổ chức thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán 185 công trình xây dựng trên địa bàn. Phê duyệt danh sách 41 hộ thực hiện xây dựng nhà ở phòng tránh bão lụt lồng ghép dự án GCF; đã hoàn thành giải ngân vốn tồn đọng hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà cho 14 hộ theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg. Thường xuyên thực hiện công tác quản lý, bão dưỡng các tuyến đường giao thông; kiểm tra, rà soát các công trình, biển báo bị hư hỏng để kịp thời sửa chữa.

*Tuy nhiên,* công tác giải ngân vốn đầu tư công gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, sau thời gian thực hiện giãn cách xã hội lại đến mùa mưa, giá cả vật liệu xây dựng tăng cao đặc biệt là sắt, thép dẫn đến nhiều công trình xây dựng trên địa bàn chậm tiến độ; năng lực của một số đơn vị tư vấn thiết kế còn hạn chế và công tác giải phóng mặt bằng gặp vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ triển khai một số công trình.

**8. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường**

Chỉ đạo hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2020; lập phương án quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và tổ chức công khai quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Tổ chức đấu giá thành công QSDĐ 341 thửa đất với tổng số tiền 446,36 tỷ đồng[[20]](#footnote-20); phê duyệt và thực hiện GPMB 09 công trình, dự án theo đúng quy định. Năm 2021, đã tổ chức GPMB 16 dự án với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ trên 17 tỷ đồng. Tập trung chỉ đạo đầu tư các dự án phát triển quỹ đất tạo nguồn thu ngân sách[[21]](#footnote-21). Thực hiện thu hồi đất, định giá đất, GPMB đối với công trình, dự án, phê duyệt GPMB, định giá đất thu hồi thực hiện 36 công trình, dự án trên địa bàn. Tập trung giải quyết kịp thời các hồ sơ giao đất, cho thuê đất của các hộ gia đình; công tác cấp giấy chứng nhận QSDĐ, cấp đổi, cấp mới GCNQSDĐ được thực hiện tích cực, khẩn trương[[22]](#footnote-22). Tích cực chỉ đạo xây dựng phương án, đề xuất xử lý tài sản trên đất để giao cho người dân xã Hải Ninh sản xuất theo diện tích đã được UBND tỉnh thu hồi, phấn đấu hoàn thành việc bàn giao thực địa trong năm 2021.

 Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản phù hợp với hoạt động phát triển kinh tế - xã hội địa phương; hướng dẫn thực hiện hồ sơ, thủ tục cải tạo, san lấp mặt bằng theo đúng quy định[[23]](#footnote-23); tăng cường kiểm tra, xử lý hành chính đối với các trường hợp vi phạm về quản lý đất đai; rà soát, đề xuất bổ sung khu vực khai thác khoáng sản vào quy hoạch tỉnh.

Triển khai thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn. Công tác kiểm tra, kiểm soát vệ sinh môi trường trên địa bàn, nhất là công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh môi trường đối với các trang trại, gia trại, các cơ sở chăn nuôi trong khu dân cư được tập trung chỉ đạo; xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường 16 công trình, phối hợp tham gia thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường 11 dự án; chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ sở sản xuất thực hiện tốt cam kết bảo vệ môi trường theo quy định[[24]](#footnote-24). Quan tâm quản lý, bảo vệ tài nguyên nước nói chung và nước ngầm nói riêng phục vụ khai thác, sử dụng an toàn, hợp lý[[25]](#footnote-25).

*Tuy nhiên,* tình trạng khiếu nại, tranh chấp, lấn chiếm về đất đai giải quyết chưa dứt điểm, nhất là đối với địa bàn xã Hải Ninh; giá đất trên thị trường có sự biến động lớn so với bảng giá đất của tỉnh, chưa có sự điều chỉnh kịp thời để đảm bảo công tác quản lý giá đất chặt chẽ, phù hợp với thực tiễn. Vẫn còn xảy ra một số vụ việc xây dựng, khai thác cát, sỏi lòng sông, đất, cát san lấp trái phép xử lý chưa dứt điểm[[26]](#footnote-26); vấn đề ô nhiễm môi trường, rác thải trên địa bàn còn diễn biến phức tạp cần quan tâm chỉ đạo khắc phục.

**9. Giáo dục và Đào tạo**

Tiếp tục rà soát, bố trí mạng lưới trường lớp, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục[[27]](#footnote-27). Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia được quan tâm chỉ đạo, thực hiện lồng ghép với tiêu chí xây dựng NTM và xây dựng trường học thân thiện; đến nay toàn huyện có 26/49 trường đạt chuẩn QG trong chu kỳ 5 năm, đạt 53,06%. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi và học sinh năng khiếu[[28]](#footnote-28). Triển khai kế hoạch đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và thay sách giáo khoa. Phối hợp tổ chức thành công kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2021-2022; toàn huyện có 954 thí sinh đăng ký dự thi vào các trường THPT trên địa bàn. Tổ chức xét hoàn thành chương trình Tiểu học, tốt nghiệp THCS.

Chỉ đạo rà soát cơ sở vật chất, cung ứng sách giáo khoa đầy đủ, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp học, thực hiện điều động, bổ sung biên chế theo đúng định mức đảm bảo thực hiện nhiệm vụ dạy học năm học; xây dựng khung chương trình năm học 2021-2022 theo chỉ đạo sở Giáo dục và Đào tạo[[29]](#footnote-29);

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, ngành Giáo dục và Đào tạo đã chủ động điều chỉnh kế hoạch giảng dạy và học tập, triển khai nhiệm vụ có hiệu quả đảm bảo an toàn phòng, chống dịch. Từ ngày 20/9/2021, các trường học bắt đầu thực hiện chương trình năm học mới bằng hình thức dạy học trực tuyến cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 9, học qua truyền hình với lớp 1 và lớp 2. Tổ chức vận động quyên góp ủng hộ chương trình “Máy tính cho em”[[30]](#footnote-30). Từ ngày 25/10/2021, áp dụng phương án dạy học theo từng cấp độ dịch bệnh, tổ chức học trực tuyến ở các vùng đã kiểm soát được dịch.

*Bên cạnh đó*, do diễn biến tình hình dịch bệnh trên địa bàn phức tạp nên nhiều hoạt động giáo dục phải tạm hoãn; kế hoạch năm học mới bị gián đoạn; việc triển khai dạy học trực tuyến trên địa bàn huyện có nhiều khó khăn bất cập: học sinh có hoàn cảnh khó khăn, ở vùng miền núi, dân tộc thiểu số không có đủ điều kiện học trực tuyến; hạ tầng cơ sở vật chất, CNTT còn thiếu thốn. Cơ cấu giáo viên bộ môn bậc THCS không đồng đều, số giáo viên được đào tạo đơn môn nhiều nên khó bố trí đối với những trường có ít lớp.

**10. Văn hóa, thông tin và du lịch**

Công tác thông tin, tuyên truyền bám sát nhiệm vụ chính trị địa phương, chú trọng tuyên truyền bằng pa nô, cổ động, lưu động các hoạt động thi đua lao động sản xuất, chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, chào mừng thành công Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, kỷ niệm 110 năm ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp và công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19[[31]](#footnote-31).

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” chuyển biến tích cực sâu rộng trên các lĩnh vực và trong các tầng lớp nhân dân[[32]](#footnote-32). Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa đã được được cụ thể hóa bằng nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực. Triển khai xuất bản sách “Di tích, danh thắng và Lễ hội văn hóa huyện Quảng Ninh”; Lễ hội Trỉa lúa (lấp lỗ) của người Bru Vân Kiều xã Trường Sơn được đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; hồ sơ đề nghị công nhận Lễ hội đua thuyền truyền thống trên sông Nhật Lệ là di sản phi vật thể cấp Quốc gia đã được Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia thông qua.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức linh hoạt phù hợp với yêu cầu phòng chống dịch bệnh; đã hoàn thành 04/12 nội dung thi đấu trong khuôn khổ Đại hội thể dục thể thao huyện lần thứ VII[[33]](#footnote-33); có 09/15 xã, thị trấn tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao cấp cơ sở[[34]](#footnote-34); tham gia thi đấu 02 môn Đại hội thể dục thể thao tỉnh đạt 01 giải ba môn Tenis; tham gia Ngày hội Văn hóa, Thể thao các dân tộc tỉnh Quảng Bình lần thứ I đạt giải nhì toàn đoàn. Tiếp tục thực hiện Đề án sưu tầm, phục hồi các hiện vật, tư liệu lịch sử trưng bày tại nhà truyền thống huyện, đã sưu tầm thêm 56 hiện vật, tư liệu lịch sử, nâng tổng số hiện vật trưng bày tại nhà truyền thống huyện trên 300 hiện vật.

Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử; tổ chức tập huấn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc, đẩy mạnh thực hiện ký số văn bản và gửi, nhận văn bản điện tử trên hệ thống quản lý điều hành; hướng dẫn các xã, thị trấn đăng ký cấp mới chứng thư số chuyên dùng Chính phủ cho cán bộ, công chức, viên chức giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công/hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

*Tuy nhiên,* do yêu cầu phòng chống dịch Covid -19 nên nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao đều bị tạm dừng hoặc cắt giảm quy mô không tổ chức được theo kế hoạch, nhất là các hoạt động liên hoan văn nghệ cho các đơn vị đạt danh hiệu văn hóa 05 năm liên tục, Lễ hội Chùa Thần Đinh, giải cờ tướng, Lễ hội Rằm tháng Giêng, Đại hội TDTT tại các xã và một số môn thi đấu trong khuôn khổ Đại hội TDTT huyện lần thứ VII. Bên cạnh đó, các thiết chế văn hóa ở cơ sở còn thiếu chưa đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, thể thao của người dân. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chú trọng ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, đảm bảo an toàn thông tin.

**11. Y tế, Dân số - KHHGĐ**

*Công tác phòng chống dịch bệnh Covid - 19:* Chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn; bám sát tình hình, kịch bản, tình huống để chủ động ứng phó với dịch bệnh. Sau khi ghi nhận ca bệnh dương tính với SARS-COV-2 trong cộng đồng ngày 25/8/2021, UBND huyện đã trình UBND tỉnh thiết lập vùng cách ly xã hội theo Chỉ thị 16/CT và Chỉ thị 15/CT-TTg tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện[[35]](#footnote-35); chỉ đạo nâng cấp độ phòng chống dịch bệnh lên cấp độ cao hơn phù hợp với tình hình thực tế của huyện; đã ban hành các văn bản chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh phù hợp với tình hình mới. Công tác quản lý giãn cách, cách ly xã hội được thực hiện chặt chẽ, được Nhân dân đồng tình ủng hộ[[36]](#footnote-36).

Chỉ đạo tập trung xét nghiệm thần tốc, truy vết, điều tra dịch tễ, thực hiện triệt để bóc tách F0 ra khỏi cộng đồng. Tính đến ngày 14/12/2021, trên địa bàn huyện có 120 ca dương tính với SARS-COV-2; test nhanh kháng nguyên 99.973 mẫu; lấy 76.889 mẫu xét nghiệm RT-PCR SARS-2. Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ, chuyển hướng phòng chống dịch sang “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid -19”. Đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng, tổ chức các điểm tiêm tại trạm y tế xã, thị trấn tạo điều kiện thuận lợi cho người dân. Tổ chức tiêm vắcxin phòng Covid-19 được 98.952 liều, trong đó số người từ 18 tuổi trở lên đã tiêm mũi 1 là 51.958 người, đạt tỷ lệ 92,2%; tiêm đủ 02 mũi là 40.835 người, đạt tỷ lệ 72,4%; tổng số trẻ từ 12-17 tuổi được tiêm 01 mũi là 6.159, đạt tỷ lệ 92,4%.

Huy động tối đa mọi nguồn lực, điều hành phân bổ linh hoạt đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch. Tổng kinh phí chi phòng chống dịch bệnh Covid -19 trên 13 tỷ đồng (trong đó ngân sách tỉnh trên 4,5 triệu đồng, ngân sách dự phòng huyện trên 8,6 tỷ đồng). Với sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, ý thức chấp hành của người dân, đặc biệt là lực lượng tuyến đầu chống dịch; hiện nay, tình hình dịch bệnh trên địa bàn cơ bản được kiểm soát, số ca bệnh ghi nhận mới chủ yếu là người trở về từ vùng dịch.

*Công tác khám, chữa bệnh chăm sóc sức khỏe của nhân dân* tiếp tục được đẩy mạnh[[37]](#footnote-37). Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt kế hoạch tháng hành động vì an toàn thực phẩm, tổ chức kiểm tra, giám sát ATVSTP các cơ sở sản xuất kinh doanh, chế biến thực phẩm... Phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh và các chương trình y tế, nhất là chương trình phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết. Tăng cường công tác quản lý hành nghề Y - Dược tư nhân. Tăng cường chỉ đạo công tác truyền thông dân số, KHHGĐ; chú trọng thực hiện các chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản, nhất là ở vùng sâu, vùng xa; tỷ lệ sinh con thứ 3 toàn huyện 19,22%, giảm 1,05% so với cùng kỳ. Tổ chức hiến máu tình nguyện đã tiếp nhận được 784 đơn vị máu đạt 109,5% kế hoạch của năm.

*Tuy vậy,* Nhận thức của một bộ phận người dân trong phòng chống dịch Covid-19 chưa tốt. Cơ sở hạ tầng tại các khu cách ly tập trung của huyện, xã vẫn chưa đảm bảo do đó đã có tình trạng lây nhiễm chéo trong khu cách ly tập trung. Việc kiểm soát người dân lao động, học tập, đi/về từ vùng có dịch còn khó khăn, một số người dân chưa tự khai báo hoặc khai báo chưa kịp thời với chính quyền địa phương, cơ sở y tế. Cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh ở các tuyến vẫn còn thiếu chưa đáp ứng nhu cầu của người dân. Tỷ lệ sinh con thứ 3 ở một số xã còn cao như: Xã Trường Sơn 44,4%, xã Hải Ninh 35,65%.

**12. Lao động, thương binh và xã hội**

Triển khai rà soát, phê duyệt danh sách và cấp kinh phí chi trả cho các đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid -19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg; Nghị quyết 116/NQ-CP và quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tích cực phối hợp hỗ trợ người dân Quảng Ninh đang sinh sống trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh và một số tỉnh phía Nam gặp khó khăn do đại dịch Covid -19[[38]](#footnote-38). Tổ chức đón 145 công dân lưu trú tại TP. Hồ Chí Minh và một số tỉnh phía Nam về quê theo nguyện vọng, đảm bảo an toàn phòng chống dịch.

Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh, bảo trợ xã hội và các chế độ chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng[[39]](#footnote-39); điều chỉnh 683 bia mộ “Liệt sỹ vô danh” thành “Liệt sỹ chưa xác định được thông tin” ở 14 xã, thị trấn. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2021; chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn giai đoạn 2016-2021[[40]](#footnote-40). Tiếp nhận và phân bổ trên 256.359 kg gạo cứu trợ cho nhân dân các xã, thị trấn trong dịp Tết Tân Sửu 2021 và dịp giáp hạt thực hiện tốt công tác an sinh xã hội trên địa bàn.

Tích cực chỉ đạo công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm cho người dân. Rà soát và xây dựng nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2021-2025, toàn huyện có 4.480 lao động nông thôn có nhu cầu đào tạo nghề, trong đó ngành nghề nông nghiệp có 3.465 lao động, nghề phi nông nghiệp 1.015 lao động; mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn[[41]](#footnote-41). Trong điều kiện ảnh hưởng dịch bệnh Covid -19, đã giải quyết việc làm mới cho 1.750 lao động, đạt 97,2% KH[[42]](#footnote-42). Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em và công tác phòng chống tệ nạn, bình đẳng giới[[43]](#footnote-43).

Chỉ đạo thực hiện phát triển đối tượng tham gia BHXH trên địa bàn, thực hiện cấp thẻ hộ nghèo và cấp thẻ BHYT cho các đối tượng chính sách đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Trong năm 2021 có 5.270 người tham gia BHXH bắt buộc, tăng 7,7% so với cùng kỳ, có 4.072 người tham gia BHXH tự nguyện, tăng 36,6% so với cùng kỳ; có 4.616 người tham gia BHTN tăng 8,4% so với cùng kỳ; có 82.617 người tham gia bảo hiểm y tế, tăng 2,1% so với cùng kỳ. Thực hiện cài đặt phần mềm VssID-bảo hiểm xã hội số trên nền tảng thiết bị di động cho đối tượng người tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn đạt 36,54%.

*Tuy nhiên*, công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid -19; mặc dù tăng cường công tác tuyên truyền về phòng chống đuối nước nhưng trên địa bàn vẫn xảy ra 04 trường hợp trẻ em đuối nước. Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững còn có mặt hạn chế. Tình trạng doanh nghiệp nợ BHXH kéo dài, tỷ lệ người dân tham gia BHXH, BHYT tự nguyện chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

**13. Thực hiện chính sách dân tộc, miền núi**

Thường xuyên nắm bắt tình hình đời sống nhân dân vùng đồng bào dân tộc, thiểu số và miền núi, thực hiện tốt các chính sách dân tộc. Tập trung đầu tư nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng; tổ chức tặng quà, cấp phát gạo hỗ trợ cho bà con trong dịp Tết Nguyên Đán, dịp giáp hạt[[44]](#footnote-44). Tình hình sản xuất và đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định, an ninh biên giới được giữ vững. Triển khai rà soát đề nghị xác định các xã khu vực III, II và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định 33/2020/QĐ-TTg. Rà soát, chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Đã phối hợp chỉ đạo hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng 34 nhà cho 34 hộ gia đình đồng bào dân tộc Vân Kiều tại Khu tái định cư bản Sắt, xã Trường Sơn.

*Bên cạnh những kết quả đạt được*, nguồn lực đầu tư thực hiện chương trình, chính sách vùng miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế, sản xuất ở địa bàn đồng bào dân tộc thiểu số vẫn chậm phát triển; tỷ lệ hộ nghèo cao và nguy cơ tái nghèo lớn.

**14. Công tác thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng**

Công tác thanh tra được thực hiện theo kế hoach. Trong năm, đã thực hiện 07 cuộc thanh tra/09 đơn vị/01 cá nhân, trong đó có 06 cuộc thanh tra chuyên đề và 01 cuộc thanh tra đột xuất về các lĩnh vực như: Công tác quản lý đất đai, công tác quản lý và sử dụng ngân sách, thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, trách nhiệm thủ trưởng trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng... Hoàn thành và ban hành 06 kết luận thanh tra[[45]](#footnote-45); kiến nghị thu hồi trên 64 triệu đồng.

Duy trì công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định, đã tiếp 75 lượt với 116 người tham gia[[46]](#footnote-46); tiếp nhận 90 đơn, gồm: 74 đơn kiến nghị, phản ánh; 09 đơn khiếu nại (trong đó: Có 04 đơn đúng thẩm quyền, 05 đơn không đúng thẩm quyền); 07 đơn tố cáo (có 01 đơn đúng thẩm quyền, 06 đơn không đúng thẩm quyền) liên quan đến các nội dung thuộc lĩnh vực chính sách xã hội và đền bù, giải phóng mặt bằng, đất đai; đã giải quyết 05 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền đang xác minh, chuyển 74 đơn kiến nghị, phản ánh được chuyển đến các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn liên quan giải quyết theo đúng quy định. Công khai rộng rãi các chương trình, kế hoạch công tác, các kết luận kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng. Ban hành và chỉ đạo, thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND về phòng chống tham nhũng. Thực hiện giải pháp phòng, chống tham nhũng còn hạn chế.

*Tuy nhiên*, thực hiện một số kết luận thanh tra chưa triệt để; nhiều cuộc tiếp công dân định kỳ phải hoãn lại trong các đợt thực hiện giãn cách xã hội. Một số xã chưa quyết liệt giải quyết dứt điểm các vụ việc, nhất là việc thực hiện giải quyết các vụ việc do cấp huyện chuyển, dẫn đến tình trạng đơn thư vượt cấp còn nhiều; giải quyết đơn thư của công dân còn chậm, phải đôn đốc nhiều lần.

**15. Công tác Tư pháp**

Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL được thực hiện nghiêm túc, công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực theo đúng quy định[[47]](#footnote-47). Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đã đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương; thực hiện, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, chú trọng phổ biến các văn bản mới có hiệu lực, các chủ trương, chính sách, ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật[[48]](#footnote-48).

Hoạt động tư vấn pháp luật, phối hợp trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách tiếp tục được tăng cường; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính được thực hiện có nền nếp[[49]](#footnote-49). Tiếp tục thực hiện xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận phát luật, có 14/15 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn. Công tác hòa giải ở cơ sở đã có nhiều chuyển biến tích cực[[50]](#footnote-50). Công tác quản lý quốc tịch, hộ tịch, chứng thực được thực hiện kịp thời, tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của bộ thủ tục hành chính [[51]](#footnote-51).

*Tuy nhiên,* do ảnh hưởng dịch bệnh Covid -19công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được thực hiện thường xuyên; ý thức chấp hành pháp luật của người dân có mặt chưa hiệu quả; xử lý vi phạm hành chính một số vụ việc chưa kịp thời, công tác theo dõi thi hành pháp luật còn hạn chế.

**16. Tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính**

Tập trung kiện toàn, củng cố bộ máy chính quyền cơ sở trước và sau bầu cử đại biểu Đại biểu Quốc hội và Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Giao chỉ tiêu biên chế các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, biên chế sự nghiệp giáo dục năm 2021[[52]](#footnote-52). Xây dựng phương án sắp sếp, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

Thực hiện công tác chuyển đổi, thuyên chuyển, điều động, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại theo đúng trình tự, thực hiện các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo đúng quy định[[53]](#footnote-53). Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2021; đăng ký tuyển dụng công chức tại các phòng chuyên môn đảm bảo biên chế; thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo kế hoạch; thực hiện kịp thời chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định[[54]](#footnote-54).

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt mô hình dân vận khéo trong triển khai, thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm trên địa bàn huyện như: Mô hình “Dân vận khéo” trong thực hiện dự án trang trại Điện gió BT1, Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, Dự án ven biển và cầu Nhật Lệ 3 đoạn đi qua địa bàn huyện. Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, triển khai nhiều nội dung về xây dựng chính quyền điện tử, kiểm soát thủ tục hành chính. Chỉ đạo tham gia cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu công tác cải cách hành chính” Quảng Bình năm 2021 đạt giải nhì cấp tỉnh. Đã kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến đến tất cả các xã, thị trấn; thực hiện liên thông hệ thống báo cáo quốc gia với báo cáo cấp tỉnh, huyện; thực hiện đồng bộ cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn toàn huyện[[55]](#footnote-55).

*Tuy vậy,* việc sắp xếp, bố trí chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự ở một số xã chưa kịp thời; kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số nơi thực hiện chưa nghiêm; công tác xây dựng chính quyền điện tử, giải quyết thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực, địa phương hiệu quả chưa cao.

**17. Quốc phòng - An ninh**

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an ninh biên giới cơ bản được giữ vững. Các đơn vị vũ trang tập trung thực hiện hoàn thành nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh, đồng thời tham gia tích cực trên tuyến đầu phòng chống dịch Covid- 19. Tổ chức lễ giao nhận quân năm 2021 chu đáo, trang trọng, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh; tổ chức luyện tập chuyển trạng thái sãn sàng chiến đấu; diễn tập chiến đấu phòng thủ theo đúng kế hoạch, chất lượng. Thực hiện các bước tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ công an nhân dân năm 2022.

Các lực lượng nắm chắc tình hình, giải quyết hiệu quả các vấn đề nổi lên lĩnh vực chính trị nội bộ an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, không để cho các hoạt động bất ngờ, bị động xảy ra trong điều kiện diễn biến dịch bệnh. Trong năm, trên địa bàn huyện đã xảy ra 21 vụ vi phạm trật tự xã hội, giảm 05 vụ so với cùng kỳ, làm chết 01 người, bị thương 05 người thiệt hại ước tính 217 triệu đồng[[56]](#footnote-56); tai nạn giao thông tăng so với năm 2020;phát hiện, bắt giữ 29 vụ/45 đối tượng liên quan ma túy, tăng 18 vụ so với cùng kỳ[[57]](#footnote-57); toàn huyện có 185 đối tượng nghiện ma túy ở tất cả các xã, thị trấn, 225 đối tượng liên quan đến ma túy; xảy ra 37/37 đối tượng phạm tội về kinh tế, đã điều tra, khởi tố 05 vụ/03 bị can thiệt hại 509 triệu đồng[[58]](#footnote-58); phát hiện và bắt giữ 51 vụ/44 đối tượng vi phạm về pháp luật môi trường, đã điều tra, khởi tố 04 vụ/01 bị can[[59]](#footnote-59).

**18. Công tác phối hợp giữa UBND huyện với UBMT TQVN và các đoàn thể huyện**

Ký kết Quy chế phối hợp công tác giữa Uỷ ban nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026 với Uỷ ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam huyện. Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trong xây dựng NTM, phát triển sản xuất, phòng chống dịch bệnh Covid -19. Phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho hộ nghèo và các đối tượng xã hội thuộc diện khó khăn trong các dịp lễ, Tết. Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phối hợp triển khai các công trình xây dựng nhà đại đoàn kết; tiếp tục tạo sinh kế cho hộ nghèo vươn lên phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo [[60]](#footnote-60).

Trước diễn biến hết sức phức tạp của dịch bệnh Covid -19, UBMTQVN huyện đã phát động, kêu gọi các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân tham gia ủng hộ phòng chống dịch bệnh Covid -19, đồng thời ủng hộ, người dân TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Nam[[61]](#footnote-61). Triển khai hỗ trợ các gói an sinh xã hội cho người dân gặp khó khăn do dịch bệnh Covid -19 trên địa bàn gồm 330 suất quà với tổng trị giá trên 180 triệu đồng, đã phối hợp thực hiện giám sát các trường hợp từ vùng dịch trở về địa phương, vận động, hướng dẫn khai báo y tế, cách ly theo đúng quy định. Tiếp tục thực hiện các mô hình, sinh kế tạo điều kiện giúp đỡ hộ khó khăn vươn lên thoát nghèo.

***\* Tóm lại:*** *Mặc dù còn có 3/17 chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt so với kế hoạch, một số lĩnh vực phát triển chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, nhưng trong các chỉ tiêu chưa đạt đó, so với tình hình chung của tỉnh là tương đối khả quan. Những kết quả đạt được năm 2021 trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế toàn cầu, trong nước và trong tỉnh, đặc biệt là diễn biến hết sức phức tạp của dịch bệnh Covid-19 là sự nỗ lực, quyết tâm rất lớn của các cấp, các ngành và Nhân dân, là cơ sở quan trọng để chúng ta phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2022 mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.*

**PHẦN THỨ HAI**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ -XÃ HỘI NĂM 2022**

**I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN**

**1. Thuận lợi:** Dự báo nền kinh tế trong nước, trong tỉnh năm 2022 sẽ có nhiều chuyển biến tích cực về mọi mặt, tình hình chính trị, xã hội ổn định, giữ vững; việc hoàn thành bao phủ vắc xin phòng Covid-19 vào cuối năm 2021 hoặc chậm nhất vào đầu năm 2022 là một trong những điều kiện tiên quyết để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế; các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được xác định rõ, các tiềm năng, thế mạnh đang được khai thác hiệu quả, đúng hướng; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện thông thoáng là điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn lực từ xã hội. Nhiều dự án trọng điểm của tỉnh, huyện được đầu tư trên địa bàn sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**2. Khó khăn:** Tình hình dịch bệnh Covid -19 còn diễn biến phức tạp, có thể kéo dài, sự biến đổi khó lường của khí hậu, thời tiết sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất và đời sống của người dân. Kinh tế tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức; bên cạnh đó, những hạn chế, yếu kém vẫn chưa được khắc phục triệt để vẫn là những yếu tố tác động tới sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

**II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

**1. Mục tiêu chung:** Chủ động thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của nhân dân. Tập trung tận dụng tốt các cơ hội, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tạo điều kiện thu hút các dự án đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng. Đẩy mạnh chuyển dịch kinh tế theo hướng phát triển nhanh thương mại, dịch vụ, công nghiệp; chuyển đổi cây trồng, vật nuôi trong phát triển ngành nông nghiệp; phát triển dịch vụ gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Chủ động phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, phát triển văn hóa, thể dục thể thao, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp, tiếp tục tinh giản biên chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; củng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phát triển KT-XH năm 2022**

***2.1. Các chỉ tiêu kinh tế***

- Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản tăng 4%.

- Giá trị sản xuất công nghiệp - XD tăng 10%.

- Tổng mức bán lẽ hàng hóa và doanh thu các ngành dịch vụ tăng 17%.

- Sản lượng lương thực đạt 49.500 tấn.

- Thu ngân sách trên địa bàn 550 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân đầu người 52,5 triệu đồng/năm.

- Có thêm 02 xã đăng ký xây dựng xã NTM nâng cao; 5 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; 01 - 02 thôn, bản khó khăn ở xã Trường Sơn đạt chuẩn NTM.

***2.2. Các chỉ tiêu xã hội***

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) giảm 1,3%.

- Giải quyết việc làm 3.800 lao động.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 70%.

- Duy trì, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục các cấp học.

- Thêm 04 trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%.

- Tỷ lệ người dân tham gia thực hiện BHYT: 91%

- 100% xã, thị trấn giữ vững bộ tiêu chí chuẩn Quốc gia về y tế (theo chuẩn mới).

***2.3. Các chỉ tiêu môi trường***

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt 99%.

- Tỷ lệ che phủ rừng trên 71%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt 88%.

**III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2022**

Để hoàn thành mục tiêu và các chỉ tiêu nêu trên, UBND huyện đề ra các nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu, trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 như sau:

**1.** Tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh Covid -19 theo chỉ đạo của cấp trên; nâng cao vai trò, trách nhiệm chính quyền các cấp trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19 trên địa bàn; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid -19 trong tình hình mới; triển khai đồng bộ, toàn diện các biện pháp phòng chống dịch, **thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;** tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm soát chặt chẽ người từ vùng dịch về hoặc đến địa bàn; thường xuyên cập nhật, nắm bắt thông tin kịp thời phát hiện các trường hợp nhiễm bệnh, thực hiện theo dõi, áp dụng các biện pháp cách ly phù hợp. Tiếp tục triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin đảm bảo an toàn, đúng quy trình, quy định khi vắc xin được phân bổ.

**2.** Triển khai các giải pháp thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ nông sản trong điều kiện tích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid -19.Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tích tụ ruộng đất, cơ giới hóa sản xuất, tăng cường ứng dụng công nghệ, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích; chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, nhất là chuyển đổi cơ cấu cây trồng vùng gò đồi; xây dựng kế hoạch, quy hoạch vùng hợp lý cho từng loại cây trồng phù hợp; chuyển đổi đối với diện tích trồng lúa, đất lâm nghiệp kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác phấn đấu đạt 50 ha, phát triển các mô hình trồng cây ăn quả, cây dược liệu có giá trị kinh tế cao; đưa các giống có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất, tăng tỷ lệ sử dụng giống xác nhận; thực hiện tốt các chính sách khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị trên một số cây trồng có lợi thế như lúa, khoai lang, sắn, dưa hấu; bảo đảm tổng sản lượng lương thực năm 2022 đạt trên 49.500 tấn.

Khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung, quy mô lớn, đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường, vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đối với vùng chăn nuôi tập trung; đa dạng các loại vật nuôi, phát triển một số loại vật nuôi mới phù hợp với điều kiện địa phương; nâng cao về năng suất, chất lượng, hiệu quả đàn gia súc, gia cầm, tăng sức cạnh tranh sản phẩm và tiếp cận thị trường; phấn đấu sản lượng thịt xuất chuồng đạt 7.500 tấn. Tiếp tục kiểm soát chặt dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, phát triển mạnh dịch vụ thú y.

Tập trung quản lý, bảo vệ phát triển rừng theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng diện tích đất trồng rừng trồng các loại cây công nghiệp, cây ngắn ngày nâng cao hiệu quả kinh tế, trồng rừng gỗ lớn, trồng cây phân tán. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất giống nhằm nâng cao giá trị lâm nghiệp, phấn đấu thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2022 đạt 800 ha, diện tích chăm sóc 3.000 ha. Chú trọng bảo tồn đa dạng sinh học, cảnh quan môi trường sinh thái; tăng cường tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm, xâm hại rừng trái phép, vi phạm về bảo vệ và phát triển rừng, chủ động phòng cháy, chữa cháy rừng góp phần ổn định, phấn đấu cấp chứng chỉ FSC cho các hộ ở Trường Xuân với diện tích 500 ha, giữ vững tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 71%.

Tiếp tục khuyến khích ngư dân đánh bắt vùng biển xa, gắn đánh bắt với chế biến hải sản nhằm giải quyết lao động phụ nghề cá, tăng thu nhập cho ngư dân, thông qua việc đầu tư ngư lưới cụ, thực hiện kế hoạch hỗ trợ đánh bắt vùng biển xa, thành lập các tổ, đội liên kết khai thác trên biển. Đầu tư, mở rộng nuôi thâm canh trên diện tích ao nuôi, chú trọng thực hiện có hiệu quả mô hình cá lúa ở các địa phương có lợi thế như: Vạn Ninh, Vĩnh Ninh, Lương Ninh, Võ Ninh, An Ninh; áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới, công nghệ nuôi tiên tiến, quy trình nuôi bền vững vào nuôi trồng mang lại giá trị kinh tế cao; hỗ trợ, phát triển, nhân rộng mô hình nuôi trồng Hàu và sản phẩm Hàu Quán Hàu. Phấn đấu năm 2022 sản lượng đánh bắt và nuôi trồng thủy sản đạt 6.200 tấn, trong đó đánh bắt 3.800 tấn, nuôi trồng 2.400 tấn.

**3.** Tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo hướng đi vào chiều sâu, hiệu quả, đảm bảo tính bền vững. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, kiểm tra và vai trò của các cơ quan chức năng cấp huyện và các tổ giúp việc trong chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Chỉ đạo các xã xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể, sát với tình hình thực tế, nhất là giải pháp hỗ trợ các thôn, bản ở các địa bàn đặc biệt khó khăn như Trường Sơn, Trường Xuân xây dựng NTM. Tập trung một số nội dung các tiêu chí đạt còn thấp, để từng bước hoàn thiện tiêu chí NTM bền vững... Tiếp tục chỉ đạo các xã xây dựng NTM kiểu mẫu, NTM nâng cao. Phấn đấu năm 2022, có thêm 02 xã đăng ký xây dựng xã NTM nâng cao; thêm 5 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; 01-02 thôn, bản khó khăn ở xã Trường Sơn đạt chuẩn NTM; thêm 05 sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn 3 sao cấp tỉnh trở lên. Tỷ lệ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%, trong đó tỷ lệ sử dụng nước máy đạt 52%.

 **4.** Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, cảnh báo, tập huấn nâng cao ý thức của cán bộ, Nhân dân trong công tác phòng chống thiên tai. Rà soát lại toàn bộ lực lượng, phương tiện, chủ động các nguồn lực phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cử tham gia các khóa đào tạo lái máy thuyền cho các lực lượng ở các xã, thị trấn; thường xuyên kiểm tra, gia cố, sửa chữa các công trình kênh mương, hồ, đập, đê điều đảm bảo an toàn.

**5.** Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính, thủ tục đầu tư theo thẩm quyền. Tăng cường quản lý, hỗ trợ triển khai dự án trọng điểm trên địa bàn. Tạo điều kiện cho cho các cụm tiểu thủ công nghiệp phát triển; chú trọng thu hút đầu tư gắn liền với chương trình Quốc gia mỗi xã một sản phẩm, hỗ trợ xây dựng nhãn mác sản phẩm gắn với việc thực hiện Đề án xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm đặc trưng trên địa bàn. Khuyến khích đầu tư và phát triển các ngành dịch vụ, thủ công mỹ nghệ, sản xuất vật liệu xây dựng gắn với các lợi thế về phát triển nguồn nguyên liệu nông sản, thủy sản. Củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các loại hình kinh tế hợp tác xã; hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý, nâng cao chất lượng lao động có trình độ kỹ thuật, tay nghề cao... Phát triển mạng lưới thương mại - dịch vụ, đảm bảo nhu cầu hàng hóa, vật tư cho sản xuất và tiêu dùng.

**6.** Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch xây dựng phù hợp với thực tế, đảm bảo tính bền vững, tránh tình trạng điều chỉnh nhiều lần; phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn đảm bảo tính kết nối với các khu vực xung quanh, phù hợp với quy hoạch cấp trên, đúng quy định của pháp luật. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt các đồ án quy hoạch đảm bảo chất lượng; có biện pháp nâng cao kết quả thẩm định quy hoạch, rút ngắn thời gian thẩm định; tiếp tục rà soát kế hoạch đầu tư các công trình xây dựng để đưa vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022; tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch, hoàn thiện cắm mốc quản lý chỉ giới theo quy hoạch đã được phê duyệt. Tiếp tục thực hiện chương trình hành động của BCH Đảng bộ huyện về phát triển kinh tế - xã hội vùng quy hoạch đô thị Dinh Mười và vùng phụ cận giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030. Hoàn thành các thủ tục để triển khai các dự án khu đô thị, nhà ở thương mại trên địa bàn huyện.

**7.** Thực hiện có hiệu quả kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách tỉnh và ngân sách huyện năm 2022; tăng cường chỉ đạo quản lý chất lượng công trình, quản lý nguồn vốn, nâng cao hiệu quả đầu tư xây dựng, trong đó cần xây dựng lộ trình đầu tư theo giai đoạn và hằng năm. Đặc biệt, cần xác định những việc làm cụ thể theo hướng chọn công trình, dự án trọng tâm, trọng điểm, mang tính cấp thiết, đột phá để thực hiện. Tập trung xử lý nợ đọng trong xây dựng cơ bản. Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành các công trình, dự án trọng điểm, các công trình theo chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách. Quản lý chặt chẽ công tác đấu thầu, mua sắm công, mở rộng phạm vi, nâng cao tỷ lệ đấu thầu qua mạng.

**8.** Thực hiện các giải pháp để tăng cường và phát triển nguồn thu ngân sách theo hướng bền vững; chú trọng thu ở các nghề, lĩnh vực, địa bàn có khả năng thu, kiên quyết xử lý các trường hợp nợ ngân sách kéo dài. Đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư đối với các dự án PTQĐ đã có chủ trương đầu tư và các dự án hạ tầng kỹ thuật xây dựng khu tái định cư kết hợp PTQĐ, chú trọng đầu tư phát triển quỹ đất ở những địa bàn có lợi thế. Các xã, thị trấn, căn cứ quy hoạch sử dụng đất để chủ động đề xuất việc trích đo phân lô đất xen kẽ để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất, phấn đấu thu ngân sách năm 2022 đạt trên 550 tỷ đồng. Quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách, thực hiện triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; giãn, hoãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, dành nguồn để thực hiện nhiệm vụ chi cấp bách, bổ sung nguồn lực cho đầu tư phát triển và đảm bảo kinh phí phòng chống dịch Covid -19.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân; ưu tiên cho vay đối với hộ nghèo, các ngành nghề mới, các trang trại, doanh nghiệp và vay vốn khôi phục sản xuất. Kiểm tra, giám sát các nguồn vốn cho vay, tích cực thu hồi vốn tồn đọng và nợ quá hạn, nhất là nguồn vốn ở ngân hàng CSXH.

**9.** Thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2022. Tiếp tục rà soát đăng ký nhu cầu sử dụng đất, xây dựng kế hoạch sử dụng đất hằng năm, chú trọng phát triển quỹ đất ở, đất thương mại dịch vụ đáp ứng nhu cầu phát triển. Đẩy nhanh tiến độ giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất đối với diện tích đã được chuyển giao về địa phương nhằm giải quyết nhu cầu đất ở, đất sản xuất kinh doanh cho nhân dân. Tập trung đẩy nhanh tiến độ cấp GCNQSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân lần đầu và cấp đổi GCNQSDĐ với diện tích tăng thêm, thực hiện tốt công tác chỉnh lý biến động đất đai. Triển khai đầu tư các khu nghĩa trang Nhân dân theo quy hoạch tại các xã, đồng thời quản lý chặt chẽ không để việc chôn cất sai quy định.

Tập trung thực hiện các mô hình chỉ đạo điểm về giải phóng mặt bằng, các dự án trọng điểm trên địa bàn, giải quyết kịp thời các vướng mắc để sớm triển khai các dự án. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản. Khuyến khích đầu tư các dự án có hiệu quả kinh tế gắn với môi trường bền vững liên quan đến thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Tiếp tục quy hoạch các bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng để điều chỉnh, bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030. Chấn chỉnh hoạt động khai thác khoáng sản, đất, cát san lấp, bến bãi tập kết vật liệu xây dựng, xử lý nghiêm túc các hành vi vi phạm về đất đai, khoáng sản, môi trường theo quy định.

Chú trọng phối hợp công tác thẩm định đánh giá tác động môi trường, thực hiện cam kết và đề án bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các cam kết bảo vệ môi trường của các dự án, các cơ sở sản xuất trên địa bàn; chỉ đạo phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường. Phấn đấu tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt 88% và 100% chất thải y tế được xử lý.

**10.** Xây dựng phương án, tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với diễn biến dịch bệnh Covid -19. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới công tác quản lý; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, văn hóa ứng xử và đạo đức nhà giáo, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; chú trọng lồng ghép, tăng cường bố trí các nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất tại các trường học. Từng bước đổi mới và nâng cao chất lượng dạy và học, ưu tiên cho mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Tiếp tục thực hiện Chương trình “Sóng và máy tính cho em” phù hợp với tình hình của huyện, đặc biệt quan tâm học sinh là con em các hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; huy động nguồn lực các nền tảng dạy, học trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ dạy học trực tuyến đạt hiệu quả. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, duy trì, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục, đã đạt được, đầu tư xây dựng thêm 4 trường đạt chuẩn Quốc gia.

**11.**Tăng cường giáo dục sức khỏe cộng đồng, nâng cao nhận thức về vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; chủ động phòng, chống dịch bệnh, giám sát dịch tễ; đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với lĩnh vực y tế. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác y tế dự phòng, các chương trình mục tiêu về y tế. Từng bước thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân theo kế hoạch, phấn đấu tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 91%. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra hoạt động hành nghề y dược tư nhân. Thực hiện tốt công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình. Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%; đẩy mạnh tuyên truyền về cân bằng giới tính và chất lượng dân số.

**12.** Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhất là tuyên truyền ngày kỷ niệm quê hương, đất nước; tổ chức Đại hội thể dục thể thao huyện lần thứ VII; Lễ hội đua thuyền truyền thống năm 2022; phát triển phong trào TDTT quần chúng, quan tâm đến chất lượng phòng trào vùng sâu, vùng xa, đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Tăng cường công tác quản lý văn hoá và dịch vụ văn hoá, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; tiếp tục bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá của người Bru Vân Kiều các xã miền núi Trường Sơn, Trường Xuân. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phấn đấu tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 85%; tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố văn hóa đạt 70%, cơ quan, đơn vị văn hóa 75%.

Triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025 về phát triển du lịch huyện Quảng Ninh giai đoạn 2020-2025. Phát triển đồng thời du lịch biển, du lịch sinh thái và du lịch văn hóa. Tăng cường kêu gọi các nhà đầu tư đầu tư thực hiện các dự án nghĩ dưỡng, du lịch biển, du lịch khám phá, du lịch bền vững quy mô nhỏ dựa vào cộng đồng; phối hợp với sở Du lịch tập trung triển khai Dự án tiểu vùng Sông Mê Kông giai đoạn 2; tăng cường quảng bá du lịch Núi Thần Đinh và các địa danh trong huyện để thu hút khách du lịch. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, truyền thanh. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành.

**13.** Tiếp tục rà soát thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid -19 theo quy định. Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và giải quyết việc làm giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh phong trào “đền ơn đáp nghĩa” cho đối tượng người có công, gia đình chính sách; thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ an sinh xã hội cho đối tượng chính sách, hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng bị thiên tai. Thực hiện các chương trình, chính sách đối với người cao tuổi, người khuyết tật và các chương trình, đề án bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Lồng ghép các chương trình, huy động các nguồn lực thực hiện tốt công tác giảm nghèo và giảm nghèo bền vững, phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,3%.

Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, khuyến khích các thành phần kinh tế, hộ gia đình mở mang ngành nghề, tạo việc làm cho người lao động. Phối hợp các trung tâm giới thiệu việc làm và doanh nghiệp cung ứng để đẩy mạnh xuất khẩu lao động ở các thị trường lớn... Phấn đấu giải quyết việc làm cho 3.800 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70% (có bằng cấp, chứng chỉ đạt 26%).

**14.** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -xã hội và vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025; tăng cường đầu tư nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, thực hiện các mô hình sinh kế, nhân rộng các mô hình sản xuất nâng cao đời sống cho đồng bào miền núi nhằm ổn định tình hình góp phần giữ vững an ninh biên giới. Khảo sát, quy hoạch khu dân cư di dời, tái định cư các hộ dân ở bản Chân Trọông, thôn Liên Xuân...đến địa điểm mới an toàn, đề phòng sạt lở đất.

**15.** Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và giải quyết đơn thư của công dân; thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; đôn đốc các đơn vị báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và triển khai thực hiện theo quy định; tích cực theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra quy định giải quyết khiếu nại, kết luận tố cáo.

**16.** Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản QPPL, đảm bảo 100% văn bản QPPL giao xây dựng được ban hành, thẩm định, kiểm tra và rà soát đảm bảo tính hợp pháp, đồng bộ và khả thi của các văn bản. Tổ chức phổ biến, quán triệt bằng nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp những văn bản pháp luật mới, đẩy mạnh tuyên truyền cho các đối tượng đặc thù, địa bàn vùng sâu, vùng xa; nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở. Tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ về đăng ký hộ tịch, chứng thực tại địa phương; thực hiện tốt Đề án số hóa sổ hộ tịch đảm bảo chính xác và đầy đủ. Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

**17.** Giao chỉ tiêu biên chế năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệ công lập; tổ chức tuyển dụng viên chức sự nghiệp theo kế hoạch. Đẩy mạnh kiểm tra, theo dõi việc thực hiện văn hóa công sở, đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng và các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, triển khai có hiệu quả các mô hình dân vận khéo trong triển khai thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm trên địa bàn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

**18.** Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Duy trì nghiêm túc các chế độ trực SSCĐ, phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn. Hoàn chỉnh kế hoạch phòng thủ dân sự huyện và cấp xã; tăng cường quản lý công trình quốc phòng, hang động, đất quốc phòng trên địa bàn. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân năm 2022.

 **19.** Tập trung nắm tình hình trên địa bàn, thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ ANQG, bảo đảm TTATXH. Chủ động phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ và điều tra xử lý tội phạm. Tập trung đấu tranh có hiệu quả với tội phạm có tổ chức, các ổ nhóm tội phạm hình sự, “tín dụng đen”, ma túy, không để tội phạm hoạt động phức tạp, gây bức xúc dư luận. Tăng cường quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, siết chặt công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.

**20.** Thực hiện tốt quy chế phối hợp với UBMT TQVN huyện và các ban ngành, đoàn thể, làm tốt công tác dân vận chính quyền trong tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và các nhiệm vụ trọng tâm của huyện, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch năm 2022. UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện có hiệu quả, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2022 đã đề ra./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:- UBND tỉnh; - VP UBND tỉnh, Sở KHĐT;- TV Huyện ủy; TT HĐND huyện;- CT, các PCT UBND huyện;- Đại biểu HĐND huyện;- Ủy viên UBND huyện;**-** Các ban, ngành, đoàn thể;- UBND xã, thị trấn;- Lưu: VT, TH. | TM. UỶ BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**Phạm Trung Đông** |

1. Tổng mức bán lẽ hàng hóa và doanh thu các ngành dịch vụ; giải quyết việc làm; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. [↑](#footnote-ref-1)
2. Vụ Đông Xuân: diện tích lúa 5.209 ha, đạt 100,17% KH, năng suất 63,86 tạ/ha, sản lượng đạt 33.266 tấn, tăng 811 tấn so cùng kỳ; cây ngô 202 ha, cây lạc 234 ha, năng suất 18,5 tạ/ha, sản lượng 433 tấn; Cây khoai lang 90 ha, năng suất 75,00 tạ/ha; sắn 382 ha, rau các loại 443 ha. Sản lượng lương thực 33.969 tấn.

Vụ Hè Thu: diện tích lúa 3.478 ha, đạt 107,02% KH, năng suất 55,09 tạ/ha, sản lượng đạt 19.162 tấn; lạc 106 ha, rau các loại 201 ha, cây ngô 34 ha, sản lượng 52 tấn, khoai lang 17 ha; Lúa tái sinh 200 ha, sản lượng 311 tấn; lúa mùa Trường Sơn 22ha, sản lượng 22 tấn. Sản lượng lương thực đạt 19.525 tấn, tăng 2.661 tấn so cùng kỳ. [↑](#footnote-ref-2)
3. Cây ngô 236 ha, bằng 84,29%; cây lấy củ có chất bột 534 ha, bằng 98,27%; cây có hạt chứa dầu 372 ha, bằng 107,98%; rau, đậu, hoa 817 ha, bằng 105,19%; cây gia vị dược liệu hàng năm 93 ha, bằng 100,87%; cây thức ăn gia súc 270 ha, bằng 97,47% so cùng kỳ. [↑](#footnote-ref-3)
4. Đàn trâu 3.105con; đàn bò 5.770 con; đàn lợn 39.500 con; đàn gia cầm 476.200 con. [↑](#footnote-ref-4)
5. Vacxin LMLM trâu bò 4.075 liều, đạt 34% KH; tụ huyết trùng trâu bò 4.110 liều, đạt 34% KH; vacxin dịch tả lợn, tam liên 27.840 liều, đạt 93% KH; cúm gia cầm 154.200 liều, đạt 51% KH; dại chó 3.460 liều, đạt 43% KH; Viêm da nổi cục: 5.325 đạt 60% tổng đàn. [↑](#footnote-ref-5)
6. Vi phạm hành chính 88 vụ (xử lý hành chính 24 vụ, không xác định người vi phạm 64 vụ): Tịch thu sung quỹ nhà nước 67,334 m3 gỗ, giảm 21,3% so với cùng kỳ (quý hiếm 33,411 m3, gỗ thông thường 33,923 m3), 4,84 ster củi, 02 xe máy, 09 máy cưa xăng. Xử lý hình sự 06 vụ, trong đó có 03 vụ từ năm 2020 chuyển sang. [↑](#footnote-ref-6)
7. Trong đó: Khai thác 3.743 tấn, tăng 2,03%; nuôi trồng 2.279 tấn, tăng 3,31% so cùng kỳ. [↑](#footnote-ref-7)
8. Trong đó: 454 ha nuôi cá chuyên canh, 600 ha diện tích cá lúa, 3 ha mặn, lợ. [↑](#footnote-ref-8)
9. Trong đó khai thác nội địa 970 chiếc (687 thuyền khai thác có động cơ, 283 thuyền không có động cơ), khai thác biển 676 chiếc (653 tàu có động cơ và 23 thuyền không có động cơ). [↑](#footnote-ref-9)
10. Có 9,64 ha lúa bị thiệt hại trên 70% và 78,9 ha thiệt hại từ 30-70%, trong đó có 9,6 ha mất trắng. [↑](#footnote-ref-10)
11. Dịch viên da nổi cục trên trâu, bò: xảy ra ở 14/15 xã, thị trấn làm 779 trâu, bò bị bệnh, tổng số bò chết 71 con, khối lượng 11.314,3 kg. Bệnh dịch tả lợn Châu Phi: tổng số lợn bị bệnh, chết và tiêu hủy 58 con lợn, khối lượng 3.055 kg. [↑](#footnote-ref-11)
12. Có 750 nhà bị ngập dưới 01m; 19 điểm trường học bị ảnh hưởng nhẹ, có 01 điểm trường có phòng học bị ngập nước từ 1-3m làm hỏng các thiết bị giáo dục, ước tính thiệt hại 43,5 triệu đồng; 40,9 ha hoa màu, rau màu bị thiệt hại; 95 tấn lương thực bị hư hỏng; 270 con gia cầm bị chết, cuốn trôi; 30ha nuôi cá truyền thống, 02ha nuôi tôm thâm canh, 39 lồng bè thủy sản các loại; một số công trình thủy lợi, dường giao thông, công trình công cộng bị hư hỏng. [↑](#footnote-ref-12)
13. Năm 2021: Toàn huyện đã đầu tư nâng cấp 46,16 km giao thông nông thôn, nâng cấp sửa chữa 20 công trình trường học, xây dựng mới 6 km kênh mương. Thôn Lệ Kỳ 3 xây dựng mô hình “đường cờ”, thành lập tổ tự quản, thôn Phúc Mỹ lắp hệ thống đèn chiếu sáng... [↑](#footnote-ref-13)
14. Có 12 xã đạt 19 tiêu chí (Lương Ninh, Xuân Ninh, Hàm Ninh, Gia Ninh, Hiền Ninh, Tân Ninh, Vạn Ninh, Võ Ninh, Vĩnh Ninh, Duy Ninh, An Ninh, Hải Ninh); 01 xã 15 tiêu chí (Trường Xuân); 01 xã 07 tiêu chí (Trường Sơn); các xã Lương Ninh, Võ Ninh, đang hoàn thiện dần các tiêu chí xã NTM kiểu mẫu, xã Vĩnh Ninh, Xuân Ninh hoàn thiện dần các tiêu chí mới xã NTM nâng cao. [↑](#footnote-ref-14)
15. Có 04 sản phẩm OCOP đề xuất đạt 3 sao: Gạo Vĩnh Tuy, Tinh dầu sả Xuân Ninh, xúc xích HTX Hà Thắng Vạn Ninh, tinh dầu mè HTX Bắc Tiến; 01 sản phẩm OCOP đề xuất nâng hạng 4 sao cá bờm trắng Vương Đoàn; tổng số đến nay toàn huyện có 11 sản phẩm OCOP. [↑](#footnote-ref-15)
16. Chia theo ngành kinh tế: Công nghiệp khai khoáng đạt 37,5 tỷ, tăng 12,93%; công nghiệp chế biến đạt 984,5 tỷ đồng, tăng 4,20% (sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại đạt trên 685 tỷ đồng, bằng 103,46%; sản xuất chế biến thực phẩm đạt trên 92 tỷ đồng, bằng 103,50%, sản xuất trang phục tăng 9,22%), sản xuất nước đá 1 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-16)
17. Quy hoạch chi tiết khu tổ hợp thể thao, công viên nước và dịch vụ giải trí Quán Hàu, khu công viên cây xanh và khu dân cư thị trấn Quán Hàu, khu dân cư ven biển Hải Ninh1, Hải Ninh 2; khu dân cư thôn Lương Yến, KDC Dinh Mười 4, khu tái định cư Áng Sơn... [↑](#footnote-ref-17)
18. Gồm xã: Vạn Ninh, An Ninh, Tân Ninh, Xuân Ninh, Hiền Ninh, Duy Ninh, Hàm Ninh, Trường Xuân và Trường Sơn. [↑](#footnote-ref-18)
19. Đã nghiệm thu 51 công trình, dự án trên địa bàn, thẩm định thiết kế bản vẽ, báo cáo kỹ thuật 139 công trình; phê duyệt quyết toán 37 công trình hoàn thành; tổ chức đấu thầu 150 gói thầu theo quy định, trong đó 58 gói thầu do xã làm chủ đầu tư, 92 gói thầu do BQLDAĐT XD và PTQĐ làm chủ đầu tư. [↑](#footnote-ref-19)
20. Trong đó có 153 thửa đấu giá trong cuối năm 2020 chuyển sang. [↑](#footnote-ref-20)
21. Gồm: Xây dựng HTKT KDC Dinh Mười 4; khu dân cư Hàm Hòa xã hàm Ninh; Khu dân cư Bắc Ninh 3; KDC thôn nam Cổ Hiền, xã Hiền Ninh; KCD thôn Lương Yến, xã Lương Ninh; KCD phía Bắc đường Nguyệt Áng -Nam Long; KDC Hói Rào Bạc xã Duy Ninh. [↑](#footnote-ref-21)
22. Cấp GCNQSDĐ trúng đấu giá và giao ngang giá khởi điểm cho 199 trường hợp với diện tích 68.457,6m2; cấp mới lần đầu cho 45 trường hợp với diện tích 1.102.557,4m2; cấp đổi dồn điền đổi thửa đất trồng lúa 20 trường hợp, diện tích 45.304m2; cấp đổi diện tích tăng thêm cho 52 trường hợp, với diện tích 38.976,5m2 chuyển mục đích 274 trường hợp, diện tích 49.827,2m2; chuyển đổi mục đích từ đất rừng sản xuất sang đất thương mại, dịch vụ với diện tích 3.699,3m2... [↑](#footnote-ref-22)
23. Cho phép cải tạo, san lấp mặt bằng, họa độ cao có tận thu san lấp cho 08 trường hợp với số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường trên 1,6 tỷ đồng; gia hạn cải tạo, san lấp mặt bằng hạ độ cao có tận thu đất san lấp cho 02 trường hợp. [↑](#footnote-ref-23)
24. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành thực hiện bảo vệ môi trường tại 43 cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ và 22 cơ sở sửa chữa xe máy, ô tô trên địa bàn, 41 cơ sở nuôi tôm trên địa bàn, lập biên bản xử lý vi phạm hành chính 02 cơ sở không đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. Đã phối hợp với Sở Tài nguyên - Môi trường kiểm tra, giải quyết kiến nghị phản ánh của các hộ dân thôn Áng Sơn, xã Vạn Ninh và ở khu vực khai thác đá xã Trường Xuân [↑](#footnote-ref-24)
25. Phối hợp với Sở Tài nguyên - Môi trường cấp cấp phép khai thác sử dụng mặt nước và xã thải cho 05 dự án của Công ty CP tập đoàn FLC tại thôn Tân Hải, xã Hải Ninh, Công ty CPTV và ĐT Long Giang Thịnh, Công ty TNHH Bitaphan Quảng Bình, Công ty CP cấp nước tỉnh Quảng Bình. [↑](#footnote-ref-25)
26. Đã phát hiện và xử lý 26 vụ khai thác trái phép cát, sỏi lòng sông [↑](#footnote-ref-26)
27. Hiện có 49 trường học thuộc huyện, 666 nhóm, lớp với 19.492 học sinh (MN 15 trường, TH 17 trường, THCS 16 trường và 01 trường liên cấp TH & THCS).

Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện cấp THCS có 32 giáo viên đạt giải; có 18 giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh cấp THCS đạt giải; thi giáo viên dạy giỏi bậc tiểu học cấp huyện có 38 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi. [↑](#footnote-ref-27)
28. Tổ chức thành công thi học sinh giỏi lớp 9 có 187 học sinh đạt giải; học sinh lớp 9 dự kỳ thi HSG cấp tỉnh đạt 34 giải; thi KHKT có 19 dự án đạt giải; tham gia thi KHKT cấp tỉnh có 03 dự án; thi hùng biện tiếng Anh cấp THCS có 21 học sinh tham gia đạt giải. Tổ chức thành công HKPĐ cấp huyện, lựa chọn 140 học sinh tham gia HKPĐ tỉnh và đạt giải ba toàn đoàn. [↑](#footnote-ref-28)
29. Năm học 2021-2022 tỷ lệ kiên cố hóa phòng học đạt 86,5% (tăng 3,3% so với cùng kỳ) cụ thể, mầm non 73,5% (tăng 2,9%), tiểu học 88,4% (tăng 1,3%), THCS 100%. Đã hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh lớp 1,2,6 cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh dân tộc Vân kiều; phân bổ 75 bộ sách giáo khoa do Sở Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ cho học sinh lớp 1,2 có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn. [↑](#footnote-ref-29)
30. Từ ngày 20/9/2021 các trường học trên địa bàn đã tổ chức dạy trực tuyến cho học sinh, tỷ lệ học sinh bậc tiểu học tham gia học trực tuyến đạt gần 80,5%, học sinh cấp THCS đạt 83,2%. Tính đến ngày 30/11/2021 có 85 đơn vị ủng hộ quỹ “máy tính cho em” vơi tổng số tiền trên 313 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-30)
31. Tại trung tâm huyện đã làm mới 910 câu khẩu hiệu, đảo cờ 04 bộ; 10 cụm cổ động, 550 lá hồng kỳ; 30m2 khẩu hiệu áp tường, 400 m2 pa nô lớn 2 mặt: Tại các xã, thị trấn làm mới 200 cụm cổ động, 303 pa no áp phít, 1.526 băng rôn, khẩu hiệu; 28 bản tin; 3.350 lá cờ các loại; tỷ lệ treo cờ đạt 97%. [↑](#footnote-ref-31)
32. Năm 2021 có 24.949/27.104 hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa, đạt 88,2%, có 84/112 thôn, bản, TDP đạt danh hiệu văn hóa đạt 75%, có 81/98 cơ quan đạt danh hiệu văn hóa đạt 82,6%. [↑](#footnote-ref-32)
33. gồm các môn: Leo núi, Bóng chuyền Nam, Việt dã và cầu lông. [↑](#footnote-ref-33)
34. xã Hiền Ninh, Lương Ninh, Xuân Ninh, Vĩnh Ninh, Vạn Ninh, Hàm Ninh, Gia Ninh, thị trấn Quán Hàu, Trường Sơn với số môn thi đấu đạt từ 5 môn trở lên. [↑](#footnote-ref-34)
35. Các xã thiết lập vùng cách ly theo Chỉ thị 16/CT-TTg gồm:Lương Ninh, Vĩnh Ninh, Duy Ninh, Gia Ninh, Hải Ninh, Võ Ninh, thị trấn Quán Hàu; xã thiết lập vùng cách ly theo Chỉ thị 15/CT-TTg gồm: Tân Ninh, Hàm Ninh, Xuân Ninh, Hiền Ninh, An Ninh, Vạn Ninh, Trường Sơn và Trường Xuân. [↑](#footnote-ref-35)
36. Toàn huyện lập 59 chốt kiểm soát thực hiện giãn cách xã hội. Chỉ đạo các xã, thị trấn bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị kích hoạt khu cách ly tập trung xã, thị trấn, đã có 10 khu cách ly xã, thị trấn đưa vào sử dụng. [↑](#footnote-ref-36)
37. Toàn huyện có 30 cơ sở y tế, với 303 giường bệnh, đã khám, chữa bệnh cho 100.750 lượt người (tuyến huyện 46.269 lượt, tuyến xã 48.469 lượt, tư nhân có 6.012 lượt); bệnh nhân điều trị nội trú 9.750 lượt người. [↑](#footnote-ref-37)
38. Đã hỗ trợ 04 đối tượng với tổng kinh phí trên 6,755 tỷ đồng. Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động (12 tháng) cho 2.329 lao động/205 đơn vị với số tiền trên 565 triệu đồng. Tiếp nhận thông tin qua đường dây nóng, rà soát người dân sinh sống trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh và một số tỉnh phía nam, có 2.380 trường hợp đã nhận được hỗ trợ. BHXH huyện đã tiếp nhận và hỗ trợ cho 2.636 lao động tại 205 đơn vị và 314 lao động đã tạm dừng tham gia BHTN với tổng số tiền chi trả trên 6,9 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-38)
39. Trên địa bàn huyện hiện có 2.830 đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng với số tiền chi trả trên 5 tỷ đồng; Quyết định trợ cấp hàng tháng cho 93 đối tượng, BTXH 278 đối tượng, điều chỉnh BTXH 127 đối tượng, thôi thưởng BTXH 61 đối tượng; điều chỉnh hưởng chính sách NCT cho 12 trường hợp.

Tổ chức thăm tặng quà cho các đối tượng chính sách dịp tết Nguyên Đán với trên 4.000 suất; nhân dịp kỷ niệm ngày TBLS 27/7 là 3.800 suất quà; dịp lễ Quốc khánh 02/9 tặng 119 suất quà cho đối tượng người có công, thương binh, gia đình liệt sỹ, cán bộ tiến khởi nghĩa, thân nhân cán bộ lão thành cách mạng. [↑](#footnote-ref-39)
40. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo cuối năm 2021 theo phương pháp tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020, kết quả có 807 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2,95%; 911 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 3,33%. [↑](#footnote-ref-40)
41. kết quả khảo sát có 4.480 lao động nông thôn có nhu cầu đào tạo nghề, trong đó nghề nông nghiệp 3.480 lao động, nghề phi nông nghiệp 1.015 lao động; mở 04 lớp dạy nghề với 121 học viên (trong đó 01 lớp nông nghiệp và 03 lớp phi nông nghiệp). [↑](#footnote-ref-41)
42. Trong đó có 288 lao động được tạo việc làm thông qua các chương trình dự án phát triển kinh tế -xã hội, 138 lao động được vay vốn để tạo việc làm và có 373 lao động đi làm việc tại các nước Đài loan, Nhật bản, Lào, Thái Lan, Hàn Quốc, CHLB Nga, CHLB Đức và Hungari, 953 người lao động tự tạo việc làm. [↑](#footnote-ref-42)
43. Phối hợp tổ chức CI, quỹ bảo trợ trẻ em trao học bổng 131 suất cho trẻ em nghèo vượt khó; phối hợp Công ty TNHH Bảo hiểm AIA trao 20 xe đạp và 50 suất quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em bị ảnh hưởng trong đợt lũ tháng 10/2020; phối hợp với dự án Zhi -SAN-FOUNDATION tổ chức trao học bổng đợt 2 cho 96 học sinh có hoàn cảnh khó khăn Phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh, dự án SWim for life cắm 32 biển cảnh báo khu vực nguy hiểm phòng chống đuối nước tại 04 xã Hàm Ninh, Duy Ninh, Tân Ninh, Hiền Ninh.... [↑](#footnote-ref-43)
44. Đã cấp phát 89.844 kg gạo cứu trợ; tặng 1.510 suất quà của tỉnh, huyện và các tổ chức cá nhân với trị giá 613 triệu đồng. Tặng 19 suất quà cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số cho bà con ở xã Trường Sơn, Trường Xuân. [↑](#footnote-ref-44)
45. Gồm: Thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, GPMB đối với công dân ở Vĩnh Ninh; công tác quản lý và sử dụng đất đai tại UBND xã Gia Ninh; công tác quản lý và sử dụng ngân sách tại UBND xã Hiền Ninh; việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng; trách nhiệm Chủ tịch UBND xã An Ninh trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, công tác quản lý tài chính và huy động tài trợ, thu, chi các khoản thu khác tại các Trường Mầm non Hoa Sen, Trường THCS Gia Ninh và Trường PTDT Nội trú [↑](#footnote-ref-45)
46. Tiếp định kỳ 46 lượt, 56 người; tiếp thường xuyên 29 lượt, 60 người (trong đó tiếp lần đầu 35 lượt, 58 người, số lượt tiếp nhiều lần 40 lượt, 58 người, số đoàn đông được tiếp 13 đoàn, 55 người, tiếp lần đầu 11 đoàn, 49 người, tiếp nhiều lần 02 đoàn, 06 người). [↑](#footnote-ref-46)
47. Đã rà soát 20 văn bản QPPL có 04 văn bản QPPL của HĐND huyện hết hiệu lực hoàn toàn; kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL tại 7 xã, thị trấn gồm: Vĩnh Ninh, Tân Ninh, Duy Ninh, Gia Ninh, Vạn Ninh, Trường Xuân và thị trấn Quán Hàu. [↑](#footnote-ref-47)
48. Tổ chức hội nghị tuyên truyền PBGDPL, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, Nhân dân 05 lớp với 410 lượt người tham gia; biên soạn tài liệu tuyên truyền và cấp phát cho các xã, thị trấn tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở 40 chuyên đề; cấp phát 255 cuốn sách về Luật Tổ chức chính quyền địa phương. [↑](#footnote-ref-48)
49. Kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính tại 07 xã, thị trấn; ban hành 04 quyết định xử phạt VPHC đối với 04 cá nhân với số tiền phạt 45 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-49)
50. Toàn huyện hiện có 127 tổ hòa giải với 891 hòa giải viên, đã hòa giải được 52 vụ việc, trong đó hòa giải thành 41 vụ việc, chiếm 78,8%; số vụ việc hòa giải không thành 11vụ việc, chiếm 21,2%. Có 14/15 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. [↑](#footnote-ref-50)
51. Cho phép thay đổi, cải chính hộ tịch 142 trường hợp; đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho 5 trường hợp, đăng ký lại cho 01 trường hợp, đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 03 trường hợp; đăng ký nhận cha con có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp; cấp bản sao trích lục hộ tịch 06 trường với 26 bản sao; chứng thực 1.156 từ bản chính, chứng thực 07 chữ ký của người dịch... [↑](#footnote-ref-51)
52. Biên chế cơ quan chuyên môn UBND huyện: 101 (CC hành chính: 84, HĐ 68: 17). Biên chế SN: 1.563 (SNGD: 1.464, sự nghiệp VH-TT: 16, biên chế khác: 78, Biên chế tự đảm bảo: 2 và HĐ 68: 3); quy hoạch chức danh CHT, CHPQS các xã, thị trấn, miễn nhiệm chính trị viên xã Hàm Ninh, bố trí hoạt động không chuyên trách các xã Tân Ninh, Hàm Ninh... [↑](#footnote-ref-52)
53. Quyết định bổ nhiệm mới 04 chức danh, bổ nhiệm lại 04 chức danh; điều động, tiếp nhận bổ nhiệm 03 chức danh, chuyển đổi vị trí công tác 03 công chức; thuyên chuyển 01 công chức ra ngoài địa bàn...thuộc các phòng, đơn vị trực thuộc UBND huyện. Thực hiện bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại 10 cán bộ quản lý các trường học, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian chức vụ đến thời điểm nghỉ hưu cho 16 viên chức quản lý giáo dục. Thuyên chuyển, biệt phái, tiếp nhận 87 viên chức các trường học, trong đó thuyên chuyển ra ngoài địa bàn 07 viên chức, tiếp nhận ngoài địa bàn về 07 viên chức. [↑](#footnote-ref-53)
54. Đã nâng bậc lương trước thời hạn cho 22 trường hợp, nâng lương thường xuyên cho 57 cán bộ, công chức viên chức; nâng mức phụ cấp thâm niên cho 87 cán bộ quản lý giáo dục; điều chỉnh thâm niên nghề cho 08 giáo viên mầm non. [↑](#footnote-ref-54)
55. Có 15/15 xã, thị trấn đã có điểm cầu trực tuyến; bộ phận Một cửa liên thông huyện đã tiếp nhận 4.532 hồ sơ, đã giải quyết 4.458 hồ sơ, trong đó đúng hạn 2.770 hồ sơ, quá hạn 1.688 hồ sơ (chiếm 37,86%); số hồ sơ đang giải quyết: 74. [↑](#footnote-ref-55)
56. Trộm cắp tài sản 08 vụ, chiếm 37,6%, đánh bạc 02 vụ, chiếm 9,6%, hủy hoại, cố ý làm hư hỏng tài sản 02 vụ, chiếm 9,6%, cố ý gây thương tích 03 vụ, chiếm 14,4%, giết người 01 vụ, chiếm 4,8%, hiếp dâm 01 vụ, chiếm 4,8%, cưỡng đoạt tài sản 01 vụ, chiếm 4,8%, chứa mại dâm 01 vụ, chiếm 4,8%, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng 01 vụ, chiếm 4,8%, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản 01 vụ, chiếm 4,8%. [↑](#footnote-ref-56)
57. Trong đó bắt giữ 19 vụ/26 đối tượng tàng trữ chất ma túy, 01/03 đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, 01/01 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 661,047g ma túy tổng hợp; 08/15 đối tượng sử dụng chất ma túy. [↑](#footnote-ref-57)
58. Có 17 vụ/17 đối tượng vi phạm kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, 04 vụ/04 đối tượng vận chuyển khoáng sản trái phép, 16 vụ/16 đối tượng sử dụng pháo trái phép. [↑](#footnote-ref-58)
59. Trong đó khai thác cát lòng sông trái phép 28 vụ/28 đối tượng; khai thác thủy sản trái phép 10vụ/10 đối tượng, vi phạm an toàn vệ sinh thực phạm vụ/01 đối tượng, khai thác, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái phép 13 vụ/06 đối tượng. [↑](#footnote-ref-59)
60. Đã thực hiện gói an sinh trên địa bàn với 330 suất quà, tổng trị giá trên 180 triệu đồng hỗ trợ các hộ dân khó khăn thuộc các xã, thị trấn áp dụng thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg; phối hợp, nghiệm thu 34 nhà tái định cư tại Bản Sắt; triển khai thực hiện mô hình trồng cây Giỗi lấy hạt cho người dân Bản Sắt; kêu gọi, kết nối xây dựng, sửa chữa 79 nhà đại đoàn kết, trị giá 4,56 tỷ đồng; phối hợp xây dựng nhà tránh lũ cộng đồng kết hợp lớp học tại bản Sắt, xã Trường Sơn trị giá 3,5 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-60)
61. Đã vận động quỹ ủng hộ được trên 6,2tỷ đồng, trong đó 1,627 tỷ đồng ủng hộ quỹ vắc xin, trên 1,287 tỷ đồng và trên 120 tấn hàng hóa nhu yếu phẩm ủng hộ người dân TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam; kêu gọi vận động được 1,9 tỷ đồng phục vụ công tác phòng chống dịch Covid -19 trên địa bàn (trong đó tiền mặt gần 1,2 tỷ đồng, hàng hóa có giá trị gần 700 triệu đồng). [↑](#footnote-ref-61)